

Số: 200/TB-NSL

Tân Bình, ngày 26 tháng 9 năm 2022

QUY ƯỚC
Xử lý học sinh vi phạm nội quy
Năm học 2022-2023

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Thông tư số 32/2020/TT- BGDDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.
- Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT
- Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT.

II. XỬ LÝ HỌC SINH VI PHẠM NỘI QUY BẰNG BIỆN PHÁP TRỪ ĐIỂM HẠNH KIỂM

Đầu mỗi học kỳ, mỗi học sinh được hưởng **40 điểm** hạnh kiểm. Tất cả các trường hợp vi phạm nội quy, học sinh đều bị trừ vào số điểm nói trên theo thang điểm dưới đây:

1. Trừ 1 điểm/1 lần vi phạm

- Đồng phục không đúng quy định: áo không phù hiệu, không đeo khăn quàng hoặc đeo khăn quàng không đúng quy định, không thắt dây lưng hoặc đeo thắt lưng không đúng màu, không phù hợp với học sinh (màu đen hoặc nâu), không mang giày đúng quy định, quần lưng xệ hoặc đáy ngắn, nam sinh bỏ áo ngoài quần...
- Để tóc không đúng quy định: Nam: tóc dài, để đuôi tóc, đeo bông tai... Nữ: tóc không gọn gàng, che tầm mắt... xịt keo, nhuộm màu, tô son, sơn móng tay, móng chân...
- Mang cặp hoặc ba lô không đúng nội quy nhà trường.
- Nghỉ học không có lý do chính đáng được quy định trong nội quy nhà trường (CMHS có làm đơn nhưng không được giải quyết).
- Đi học trễ.
- Ngủ trong giờ học.
- Ngồi sai sơ đồ lớp.
- Vi phạm kỷ luật, học tập... bị GVBM nhắc nhở và ghi tên vào sổ đầu bài ...
- Vi phạm về quy định giữ gìn vệ sinh trường lớp, nhà vệ sinh... xả rác bừa bãi không đúng nơi quy định, không giữ gìn môi trường sư phạm.
- Lên các tầng lầu không đúng giờ quy định.
- Không tắt nguồn điện thoại trong giờ học.

- Mang đồ ăn, thức uống lên các tầng lầu và vào lớp học.
- Sử dụng nước uống để rửa mặt, rửa tay.
- Thiếu ý thức trong phòng chống dịch bệnh.
- Ra về không đúng công quy định.

2. Trừ 2 điểm/1 lần vi phạm

- Rượt đuổi, đùa giỡn có tính chất bạo lực.
- Tụ tập tại các hàng quán quanh trường trước và sau giờ học.
- Gây mất trật tự ảnh hưởng đến tiết học và bị giáo viên nhắc nhở.
- Ra khỏi lớp không đúng quy định, chưa có sự đồng ý của giáo viên.
- Ăn vụng, làm việc riêng trong giờ học (đọc truyện, đọc báo...)
- Vi phạm trong giờ kiểm tra với các lỗi sau đây: chỉ bài cho bạn, xem bài bạn, mất trật tự, truyền nháp... và bị giáo viên nhắc nhở, ghi sổ đầu bài.
- Trao đổi, nói chuyện, mua đồ với người bên ngoài qua hàng rào.
- Bỏ nhiệm vụ trực nhật lớp theo quy định.
- Nói tục, chửi thề, viết bậy và truyền cho nhau...
- Nói sai sự thật, vu khống người khác.
- Trêu chọc, có lời lẽ khiếm nhã với người khác.
- Nghi học không phép (kể cả học trái buổi).
- Trốn ăn bán trú.

3. Trừ 5 điểm/1 lần vi phạm

- Viết bậy, vẽ bậy lên bàn ghế, các thiết bị dạy học, tường...
- Mang các đồ dùng không liên quan đến việc học vào trường: trang sức đắt tiền, các vật dụng phản cảm, máy game, máy nghe nhạc, máy tính bảng, bút xóa nước...
- Vi phạm trong giờ kiểm tra với các lỗi sau đây: mang tài liệu trong người dù có hay không sử dụng, viết tài liệu lên bàn, lấy bài kiểm tra của bạn...
- Có hành vi gian dối với giáo viên, cha mẹ...giả chữ kí, giấu giấy thư mời, sửa điểm kiểm tra...
- Tham gia đánh nhau với vai trò đứng xem, đi theo cổ vũ...
- Trốn tiết, trốn học...
- Trèo tường xung quanh trường.
- Làm lây lan dịch bệnh cho người khác.
- Gây gỗ, có thái độ, lời nói, hành vi đe dọa, xúc phạm danh dự của học sinh khác...
- Sử dụng điện thoại, máy tính bảng, máy nghe nhạc... trong giờ học và trong giờ sinh hoạt khi chưa được giáo viên phụ trách tiết học cho phép.

4. Trừ 10 điểm/1 lần vi phạm

- Các lỗi vi phạm lần thứ 2 ở mục trừ 5 điểm
- Gian lận trong kiểm tra, kỳ thi và bị lập biên bản.
- Có thái độ, lời nói, hành vi vô lễ với thầy cô, nhân viên nhà trường và người lớn tuổi, phụ huynh...
- Mua bán, tàng trữ hoặc sử dụng thuốc lá, thuốc lá điện tử, rượu bia, các chất cấm

trong và ngoài trường.

- Mang, xem, truyền bá văn hóa phẩm không lành mạnh trong trường.
- Có hành vi lấy cắp, trộm vặt tiền và vật dụng của người khác.
- Làm hư hỏng tài sản của nhà trường mang tính chất phá hoại.
- Lấy cắp tài sản của nhà trường.
- Mang tài sản của nhà trường ra khỏi khuôn viên nhà trường khi chưa được phép của người có thẩm quyền.

- Mang bài, đánh bạc và có các hình thức cờ bạc ăn tiền trong nhà trường.
- Có hành vi thân mật nam nữ trong trường, có hành vi phản cảm trong trường.
- Vi phạm Luật giao thông có thông báo của Sở GD-ĐT hoặc Công an giao thông.

III. XỬ LÝ HỌC SINH THEO QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG KỶ LUẬT

- Học sinh vi phạm liên tục các quy định về kỷ luật, đã nhắc nhở cho cam kết nhưng không sửa chữa.

- Mang hung khí và những vật có khả năng làm hung khí vào trường.
- Đánh nhau, tổ chức đánh nhau, kích động người khác đánh nhau trong và ngoài trường.

- Vi phạm đạo đức nghiêm trọng và có hành vi liên quan đến tệ nạn xã hội.
- Vi phạm các vấn đề liên quan đến pháp luật.

Lưu ý:

- Nhà trường không khuyến khích học sinh đem điện thoại di động vào trường vì học sinh không được sử dụng điện thoại trong các giờ học (trừ trường hợp được GVBM cho phép sử dụng để phục vụ học tập).

- Nhà trường không giải quyết khi xảy ra mất điện thoại.

IV. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG ĐƯỢC CỘNG ĐIỂM (TỐI ĐA 5 ĐIỂM/HK)

1. Cộng 1 điểm

- Tham gia cổ vũ các cuộc thi do nhà trường điều động.
- Giữ gìn vệ sinh chung, lao động tích cực, có ý thức học tập tốt, bảo vệ tài sản nhà trường... được GVCN tuyên dương trong học kỳ.

2. Cộng 2 điểm

- Tham gia tích cực trong các hoạt động giáo dục, phong trào của nhà trường, lớp, Đội TNTP Hồ Chí Minh.

- Được GVCN tuyên dương trong việc giúp bạn vượt khó, phấn đấu và sửa chữa kịp thời những khuyết điểm đã mắc phải.

- Nhật được tiền/tài sản có giá trị nộp lại cho Giám thị để trả lại cho người làm mất.
- Là cán bộ lớp hoạt động tích cực hoặc thành viên Ban tổ chức các hoạt động phong trào của nhà trường.

2. Cộng 3 điểm

- Tham gia trực tiếp các cuộc thi do nhà trường, cấp trên tổ chức.
- Phát hiện và báo cáo kịp thời với nhà trường các vụ mâu thuẫn có thể dẫn đến đánh nhau.

V. XẾP LOẠI HẠNH KIỂM CỦA HỌC SINH TRONG TỪNG HỌC KỲ

- **Tốt**: từ 36 điểm trở lên.
- **Khá**: từ 31 - 35 điểm.
- **Trung bình** (đối với lớp 8,9) và **Đạt** (đối với lớp 6,7): từ 26 - 30 điểm.
- **Yếu** (đối với lớp 8,9) và **Không đạt** (đối với lớp 6,7): từ 25 điểm trở xuống và các quyết định của Hội đồng kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

Chú ý:

- Không xếp hạnh kiểm **Tốt** với học sinh có học lực từ **Yếu** trở xuống, trường hợp đặc biệt sẽ do Hội đồng xét duyệt hạnh kiểm quyết định.
- Học sinh có hạnh kiểm **Yếu** sẽ rèn luyện trong hè để đủ điều kiện xét lên lớp.

Trên đây là Quy ước xử lý học sinh vi phạm nội quy năm học 2022-2023 của trường THCS Ngô Sĩ Liên. Quy ước có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Phó HT;
- CMHS, HS;
- GVCN, GVBM;
- Giám thị;
- Lưu: VT.


HIỆU TRƯỞNG
Trần Thanh Bình